

Số: 53 /KH-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 4 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện chủ đề năm 2017 “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”

Thực hiện Hướng dẫn số 284/HD-TLĐ ngày 09/3/2017 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc thực hiện chủ đề năm 2017 “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch thực hiện chủ đề “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Hướng các hoạt động của hệ thống tổ chức Công đoàn trong năm 2017 mang lại lợi ích thiết thực nhiều hơn cho người lao động là đoàn viên công đoàn, tạo sự khác biệt rõ nét so với người lao động chưa là đoàn viên công đoàn.
2. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên và hiệu quả hoạt động công đoàn nhằm xây dựng tổ chức Công đoàn ngày càng vững mạnh để thu hút đông đảo người lao động tự giác gia nhập Công đoàn Việt Nam.
3. Các cấp công đoàn trong tỉnh phải đề ra được nội dung hoạt động cụ thể trong năm 2017 “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” cho đoàn viên công đoàn.
4. Các hoạt động chăm lo lợi ích cho đoàn viên công đoàn phải thiết thực, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của đoàn viên, tránh hình thức.

II. CÁC LỢI ÍCH CƠ BẢN CỦA ĐOÀN VIÊN VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Chăm lo lợi ích vật chất cho đoàn viên

1.1. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên thông qua tham gia xây dựng chính sách pháp luật.

Trong quá trình nghiên cứu, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, nhất là các chính sách có liên quan đến người lao động nói chung, trong đó có đoàn viên công đoàn, cần chú ý đề xuất những quy định có lợi hơn cho người lao động là đoàn viên công đoàn. Chú trọng đề xuất chính sách về : tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; về đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động.

1.2. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên, người lao động thông qua thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể.

- Công đoàn cần chủ động đề xuất, thương lượng và đưa vào Thỏa ước Lao động tập thể những điều, khoản có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật về lao động, trong đó có điều, khoản quy định ưu tiên hơn đối với đoàn viên công đoàn so với người lao động chưa là đoàn viên công đoàn. Chỉ ký Thỏa ước lao động tập thể khi thương lượng đạt được các điều, khoản có lợi hơn quy định của pháp luật lao động hiện hành cho người lao động của đơn vị.

- Chủ động phối hợp với BHXH tỉnh tổ chức thực hiện chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN và trao đổi cung cấp thông tin trong việc khởi kiện ra tòa đối với hành vi vi phạm pháp luật, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các điều khoản trong Thỏa ước Lao động tập thể đã ký kết. Đề xuất các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả Thỏa ước lao động tập thể.

1.3. Chăm lo lợi ích cho đoàn viên thông qua đối thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Chủ động nắm bắt, lắng nghe tâm tư nguyện vọng của đoàn viên công đoàn để chuẩn bị nội dung và đề xuất với người sử dụng lao động tổ chức đối thoại, phân loại nội dung ưu tiên đối thoại và đề nghị người sử dụng lao động đối thoại đột xuất đối với những vấn đề bức xúc của đoàn viên cần giải quyết ngay.

- Công đoàn có trách nhiệm trong tham gia xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhất là những quy chế liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của đoàn viên và người lao động, như: Nội quy lao động, Quy chế tiền lương, tiền thưởng; Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế sử dụng quỹ phúc lợi; Quy chế đào tạo nâng cao trình độ; Quy chế tuyển dụng v.v...

1.4. Thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên"

- Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai các Thỏa thuận hợp tác giữa Tổng Liên đoàn với các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp đã ký kết (có các thỏa thuận kèm theo); đồng thời Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ làm việc với các doanh nghiệp có các sản phẩm, dịch vụ thiết yếu khác trên địa bàn tỉnh để thương lượng, ký kết thỏa thuận hợp tác mới và triển khai trên địa bàn tỉnh.

Việc thỏa thuận, ký kết trên nguyên tắc: Đoàn viên công đoàn là một nhóm khách hàng tiềm năng của doanh nghiệp, khi tổ chức Công đoàn hướng nhóm khách hàng tiềm năng đó sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp thì doanh nghiệp phải giảm giá cho đoàn viên công đoàn; trên cơ sở đó tổ chức Công đoàn lựa chọn đối tác là doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bảo đảm chất lượng cung ứng được cho đoàn viên thuộc phạm vi quản lý của cấp mình. Bảo đảm các bên tham gia thỏa thuận, ký kết cam kết có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ của mình và tôn trọng thực hiện lợi ích của đối tác.

1.5. Thông qua các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn:

- Văn phòng Tư vấn pháp luật của tỉnh và các cấp Công đoàn thực hiện tư vấn pháp luật, khởi kiện miễn phí khi có yêu cầu của đoàn viên công đoàn có nội dung liên quan đến lĩnh vực lao động và Công đoàn.

- Đối với các thiết chế Công đoàn đang chuẩn bị hình thành và xây dựng trong thời gian tới, như: Nhà ở, các thiết chế văn hóa, thể thao v.v... có quy định cho người lao động là đoàn viên công đoàn được hưởng các ưu tiên về giá cả, quyền được sử dụng, được mua, được cung cấp trước so với các đối tượng khác chưa là đoàn viên công đoàn.

1.6. Thông qua hoạt động xã hội, từ thiện của Công đoàn:

Các hoạt động xã hội của Công đoàn bao gồm: Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn”, cho vay vốn giải quyết việc làm thông qua các Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, Quỹ Trợ vốn cho công nhân lao động nghèo tự tạo việc làm; hoạt động hỗ trợ con người lao động thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em Công đoàn Việt Nam; các hoạt động thăm hỏi, trợ giúp thông qua các Quỹ xã hội từ thiện, Quỹ Tấm Lòng Vàng của tổ chức Công đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ tập trung trước hết dành cho đoàn viên công đoàn, sau đó mới đến các đối tượng khác cùng hoàn cảnh,

- Đối với Chương trình “Nhà ở mái ấm Công đoàn”: Năm 2017, LĐLĐ tỉnh đã có kế hoạch hỗ trợ xây dựng mới 30 nhà, sửa chữa 23 nhà ở Mái ấm Công đoàn cho đoàn viên công đoàn có thời gian công tác từ 03 năm (36 tháng) trở lên, với số tiền 1,66 tỷ đồng. Không hỗ trợ cho CNVCLĐ chưa phải đoàn viên Công đoàn.

- Đối với các hoạt động cho vay vốn giải quyết việc làm (qua kênh Tổng Liên đoàn) và “Quỹ trợ vốn cho công nhân lao động nghèo tự tạo việc làm” của Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi : Ưu tiên cho người lao động là đoàn viên công đoàn được vay vốn; trường hợp người lao động chưa là đoàn viên công đoàn đặc biệt khó khăn, phải có ý kiến của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Đối với nguồn Quỹ hoạt động Nghiệp đoàn cơ sở Nghề cá tỉnh Quảng Ngãi: Chỉ hỗ trợ cho cán bộ nghiệp đoàn, đoàn viên nghiệp đoàn, các chủ tàu trong Nghiệp đoàn cơ sở nghề cá đang khai thác hải sản hợp pháp trên vùng biển Việt Nam bị rủi ro, thiên tai, dịch họa trên biển. Trường hợp ngư dân chưa là đoàn viên nghiệp đoàn đặc biệt khó khăn, thì sẽ xem xét và đề xuất riêng.

- Đối với hoạt động thăm hỏi, cứu trợ nói chung: Ưu tiên người lao động là đoàn viên công đoàn, sau đó mới đến người lao động cùng hoàn cảnh chưa là đoàn viên công đoàn và các đối tượng khác.

- Đối với hoạt động chăm lo cho trẻ em: Tập trung chăm lo, hỗ trợ con đoàn viên công đoàn. Đối với Chương trình Vì trái tim, nụ cười trẻ thơ hỗ trợ cho cả con người lao động có hoàn cảnh khó khăn phải phẫu thuật, nhưng phải ưu tiên hỗ trợ trước cho con của đoàn viên công đoàn.

2. Chăm lo lợi ích tinh thần, quyền lợi chính trị cho đoàn viên.

2.1. Lợi ích tinh thần cho đoàn viên công đoàn là việc đoàn viên công đoàn tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; hoạt động tham quan, nghỉ mát, vui chơi, giải trí.

Khi các cấp công đoàn tổ chức các hoạt động trên, cần chú ý ưu tiên đối tượng là đoàn viên công đoàn, chồng, hoặc vợ và con đoàn viên công đoàn được ưu tiên tham gia trước; cần có cơ chế, chính sách miễn, giảm đối với đoàn viên công đoàn.

Nhà văn hóa Lao động, Nhà thi đấu đa năng và các thiết chế văn hóa khác, ưu tiên cho đoàn viên công đoàn tham gia các hoạt động với giá thấp hơn so với đối tượng chưa là đoàn viên công đoàn.

2.2. Đảm bảo các quyền lợi chính trị cho đoàn viên công đoàn, nhất là tạo điều kiện cho đoàn viên được có nhiều cơ hội và điều kiện học tập, nâng cao trình độ chính trị, chủ động bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú để Đảng xem xét kết nạp; công đoàn cần chủ động có ý kiến đề xuất với cấp ủy đảng, người sử dụng lao

động xem xét, bố trí đề bạt chức danh lãnh đạo, quản lý là đoàn viên công đoàn khi đang có sự cân nhắc lựa chọn giữa các đối tượng khác nhau.

2.3. *Tạo điều kiện và cơ hội cho đoàn viên công đoàn* được tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp; thu hút đoàn viên tham gia các phong trào thi đua do công đoàn tổ chức, nhất là phong trào lao động giỏi, lao động sáng tạo, từ đó mở ra cơ hội thăng tiến cho đoàn viên công đoàn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Liên đoàn Lao động tỉnh :

- Nâng cao năng lực tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, trong đó quan tâm, đề xuất các nội dung có lợi ích tốt hơn cho đoàn viên và người lao động.
- Triển khai xây dựng Thiết chế công đoàn phục vụ đoàn viên công đoàn là công nhân lao động.
- Chỉ đạo tổ chức, cá nhân quản lý các thiết chế Công đoàn thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh có quy định giảm giá và ưu đãi khác cho đoàn viên Công đoàn; đồng thời lựa chọn, thương lượng, ký kết các thỏa thuận với đối tác, nhằm mang đến cho đoàn viên công đoàn nhiều sản phẩm, dịch vụ và lợi ích tốt hơn.
- Giao Ban Chính sách – Pháp luật : Tham mưu cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh theo dõi, giám sát, hướng dẫn các cấp Công đoàn thực hiện “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn” và báo cáo kết quả về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.
- Giao Ban Tuyên giáo – Nữ công : Tổ chức tốt việc tuyên truyền đến các cấp Công đoàn và đoàn viên công đoàn hiểu về mục đích, ý nghĩa, nội dung “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, nhất là tuyên truyền các ưu đãi giảm giá để đoàn viên công đoàn biết thực hiện; đưa tin các hoạt động và kết quả hoạt động của các cấp Công đoàn, những điển hình tốt trong tổ chức thực hiện năm “Vì lợi ích đoàn viên công đoàn”.
- Giao Ban Tổ chức : Tham mưu cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai thực hiện có kết quả việc đổi Thẻ đoàn viên công đoàn theo Kế hoạch số 56/KH-TLĐ ngày 21/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, để nâng cao ý thức trách nhiệm cho đoàn viên và làm cơ sở để triển khai năm “Vì lợi ích cho đoàn viên công đoàn”; triển khai các quy định về quản lý, đánh giá, phân loại đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên, gắn quyền lợi với trách nhiệm; làm rõ người đoàn viên phải gương mẫu, tiêu biểu hơn CNVCLĐ chưa là đoàn viên.
- Các Ban, Văn phòng và đơn vị sự nghiệp thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh : Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cùng phối hợp với Ban Chính sách – Pháp luật, Ban Tuyên giáo – Nữ công, Ban Tổ chức tham mưu cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.
- Liên đoàn Lao động tỉnh sẽ tổ chức đánh giá, tổng kết “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”, rút ra bài học kinh nghiệm, kịp thời phát hiện điển hình tốt, cách làm hay để phổ biến, nhân rộng và đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Đối với Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành, Công đoàn Khu Kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi:

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn Công đoàn cấp dưới triển khai thực hiện nội dung “Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn”; tổ chức tốt việc đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để có lợi ích tốt hơn cho đoàn viên công đoàn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn viên, đánh giá, phân loại đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên; triển khai việc đổi Thẻ đoàn viên công đoàn.

- Tích cực tham gia xây dựng các chính sách có liên quan đến đoàn viên và người lao động ở ngành, địa phương, phấn đấu sao cho đoàn viên công đoàn thuộc ngành, địa phương có lợi ích cao hơn so với đối tượng khác.

- Tổ chức phổ biến, triển khai Kế hoạch này đến công đoàn cơ sở; triển khai thực hiện tốt các thỏa thuận do Tổng Liên đoàn Lao động Việt nam và Liên đoàn Lao động tỉnh đã ký kết với các Công ty, các doanh nghiệp nhằm mang lại lợi ích tốt hơn cho đoàn viên công đoàn; kịp thời báo cáo kết quả đạt được, các vướng mắc (nếu có) trong quá trình thực hiện với Liên đoàn Lao động tỉnh (theo mẫu gửi kèm).

3. Đối với công đoàn cơ sở

- Công đoàn cơ sở căn cứ vào Kế hoạch này triển khai thực hiện cụ thể về lợi ích cho đoàn viên theo các quy định mà công đoàn cấp trên đã ký kết.

- Tổ chức thương lượng, đối thoại, ký kết Thỏa ước Lao động tập thể, tham gia xây dựng các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp với những nội dung có lợi cho người lao động, đặc biệt là người lao động là đoàn viên công đoàn.

- Hướng dẫn cho đoàn viên công đoàn để đoàn viên được thụ hưởng lợi ích sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi mà tổ chức công đoàn mang lại thông qua các thỏa thuận đã ký kết với các đối tác;

- Thống kê, báo cáo những lợi ích mà đoàn viên công đoàn được hưởng trong “Năm vì lợi ích đoàn viên Công đoàn” gửi về Công đoàn cấp trên để tổng hợp (theo mẫu gửi kèm).

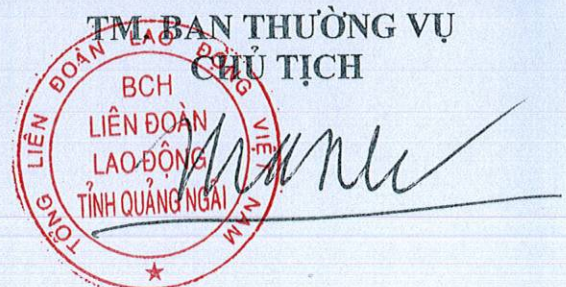
- Tăng cường quản lý, đánh giá, phân loại đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên công đoàn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách – Pháp luật) để hướng dẫn.

Kế hoạch này được phổ biến đến Tổ Công đoàn và đoàn viên công đoàn. 

Nơi nhận:

- | | | |
|--|---|---------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Đoàn CT TLĐ LĐ Việt Nam; - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực UBND tỉnh; - Ban Dân vận Tỉnh ủy; - Ban CSKTXH & TĐKT TLĐ; - Thường trực và các ban, đơn vị sự nghiệp LĐLĐ tỉnh; - UV BCH LĐLĐ tỉnh; - LĐLĐ các huyện, thành phố, CĐ ngành và tương đương - CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh; - Lưu VP, Ban CS-PL. | } | Báo cáo |
|--|---|---------|



Trần Văn Thanh

PHỤ LỤC BÁO CÁO
THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG “NĂM VÌ LỢI ÍCH ĐOÀN VIÊN”

STT	Nội dung lợi ích cho đoàn viên	Đơn vị tính	Số ĐV hoặc tỷ lệ %
I	Lợi ích vật chất		
1	Tham gia xây dựng chính sách pháp luật: (<i>Nêu rõ từng nội dung chính sách</i>)	Số LĐ được hưởng lợi (Người)	Trong đó đoàn viên CĐ (chiếm tỷ lệ %)
	-		
	-		
2	Thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể		
3	Đối thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở		
4	Lợi ích cho đoàn viên thông qua các thỏa thuận hợp tác mà tổ chức công đoàn đã ký		
5	Đoàn viên được hưởng lợi ích thông qua các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn:	(Đoàn viên)	Tổng số
	- Được ưu đãi tại hệ thống khách sạn CĐ;		
	- Được ưu đãi tại các trường ĐH của tổ chức CĐ;		
	- Ưu đãi tại các cơ sở dạy nghề CĐ		
	- Ưu đãi tại Nhà văn hóa CĐ		
	- Ưu đãi thông qua hoạt động Tư vấn pháp luật CĐ.		
6	Lợi ích cho đoàn viên, thông qua hoạt động xã hội, từ thiện:	Số LĐ được hưởng lợi (Người)	Trong đó đoàn viên CĐ (chiếm tỷ lệ %)
	- Thông qua Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm		
	- Thông qua Quỹ trợ vốn		
	- Thông qua Chương trình nhà ở “Mái ấm CĐ”		
	- Thông qua các hoạt động xã hội, từ thiện.		
	- Thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em CĐ		
II	Lợi ích tinh thần và quyền lợi chính trị cho đoàn viên	Tổng số (Người)	Đoàn viên CĐ (chiếm tỷ lệ %)
1	Lợi ích tinh thần:		
	- Đoàn viên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; thăm quan, nghỉ mát, vui chơi, giải trí.		
2	Quyền lợi chính trị:		
	- Đoàn viên được học tập, nâng cao trình độ chính trị;		
	- Đoàn viên được giới thiệu để Đảng xem xét kết nạp và đoàn viên được kết nạp đảng.		
	- Đoàn viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp;		